

Bản án số:174/2018/HSST
Ngày02-11-2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BC, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đậu Thị T

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị T;
2. Bà Vương Mỹ T.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị N–Thư ký Tòa án nhân dân thị xã BC, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã BC, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:Bà Phạm Thị Triều M - Kiểm sát viên.

Ngày02tháng11năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã BC, tỉnh Bình Dươngxét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số172/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2018/QĐXXST-HS ngày 17/10/2018 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Minh K, sinh năm 1994, tại tỉnh Bình Dương; hộ khẩu thường trú: Số 83/22, đường Lò Chén, tổ 32, khu phố 4, phường CN, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; con ông Huỳnh Minh H, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1972; tiền án: Ngày 04/01/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố TDM, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 02/2016/HSST; ngày 30/9/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố TDM, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 299/2016/HSST; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Hoàng Q, sinh ngày 11/01/1998, tại tỉnh Bình Dương; hộ khẩu thường trú: Khu phố 4, phường HT, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Số 954/23, đường Nguyễn Chí T, khu phố 1, phường HA, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; con

ông Nguyễn Mạnh Q1, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1977; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/7/2018 đến ngày 25/7/2018 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Đào Thanh P, sinh năm 1979; hộ khẩu thường trú: Thôn Tuân Đ, xã Nga V, huyện NS, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Ấp Bến G, xã Phú A, thị xã BC, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1972; trú tại: Số 83/22, đường Lò Chén, tổ 32, khu phố 4, phường Chánh Nghĩa, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương. Có mặt;

2. Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1977; hộ khẩu thường trú: Khu phố 4, phường Hiệp Thành, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Số 954/23 đường Nguyễn Chí Thanh, khu phố 1, phường Hiệp A, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương. Có mặt;

3. Ông Nguyễn Mạnh Q1, sinh năm 1972; hộ khẩu thường trú: Khu phố 4, phường Hiệp T, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Số 954/23 đường Nguyễn Chí T, khu phố 1, phường Hiệp A, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Minh K và Nguyễn Hoàng Q là bạn bè quen biết nhau. Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 14/7/2018, K điều khiển xe mô tô biển số 61B1 – 086.87 đi từ nhà của K tại khu phố 4, phường Chánh N, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương đến nhà của Q tại khu phố 1, phường Hiệp A, thành phố TDM chơi. K ngồi chơi được khoảng 30 phút thì rủ Q đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài, Q đồng ý và đem theo một tua vít, một bình xịt hơi cay.

Q lấy xe mô tô hiệu Raider, màu đen – đỏ, biển số 61B1 - 994.09 đưa K điều khiển chở Q về hướng xã Phú A, thị xã BC, tỉnh Bình Dương. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, K và Q đi ngang qua nhà ông Đào Thanh P tại ấp Bến G, xã Phú A thấy khóa cửa bên ngoài nên K dừng xe phía trước nhà ông P. K đứng ngoài cánh giới, Q lấy cây tua vít đi vào cạy phá ổ khóa cửa nhà ông P rồi ra ngoài cánh giới để cho K đi vào bên trong nhà ông P lấy trộm tài sản. K vào nhà lục lọi đồ đạc trong nhà ông P và thấy một cái bóp da màu đỏ để trong tủ quần áo ở phòng ngủ rồi đi ra chỗ Q đang đứng cánh giới. Q điều khiển xe mô tô biển số 61B1 - 994.09 chở K chạy đi khoảng 200m trên đường DH609,

K mở bóp ra kiểm tra bên trong có 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) và một số giấy tờ, K lấy tiền cất giữ còn cái bóp và giấy tờ K vứt bỏ bên đường. Khi chạy được một đoạn thì K nói Q quay xe lại nhà ông P lấy trộm luôn cái tivi nên Q điều khiển xe chở K quay lại nhà ông P. K đứng ngoài cảnh giới, Q đi vào trong nhà lấy trộm một tivi hiệu Samsung 49 inches, màn hình cong màu đen để ở phòng khách đem ra, K điều khiển xe chở Q ngồi phía sau ôm tivi chạy về nhà của Quân. K và Q đi gần đến ngã tư Phú Thứ thuộc xã Phú A thì thấy ông Nguyễn Văn Tiến là Công an viên xã Phú A điều khiển xe mô tô chạy theo sau cách khoảng 10m, Q dùng bình xịt hơi cay xịt về hướng phía sau làm ông Tiến bị cay mắt không đuổi theo nữa. Sau đó, K chở Q về nhà Q cất giấu tivi và chia nhau mỗi người 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Trên đường về, Q vứt bỏ tua vít và bình xịt hơi cay (không rõ địa chỉ).

Ông Tiến không đuổi theo K và Q được nên thông báo cho lực lượng Công an xã Phú A và Công an thành phố TDM tiến hành xác minh 02 đối tượng điều khiển xe mô tô biển số 61B1 - 994.09. Đến khoảng 12 giờ ngày 15/07/2018, thành viên câu lạc bộ phòng chống tội phạm phường Phú Hòa, thành phố TDM phát hiện K và Q là 02 đối tượng trộm cắp tài sản như trước đó được thông báo nên đã báo đến Công an xã Phú A mời 02 đối tượng về trụ sở làm việc. Qua làm việc, K và Q thừa nhận đã trộm cắp tài sản nhà ông P, giao nộp lại tivi và 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), đồng thời chỉ nơi vứt bỏ cái bóp. Quá trình làm việc Công an xã Phú A tiến hành thu giữ:

- 01 (một) móc không có ổ khóa bằng kim loại;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 230 màu đen;
- 01 (một) cái bóp da màu đỏ trong đó có 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61G1 – 533.10; 01 thẻ bảo hiểm y tế; 01 chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe; 02 thẻ ATM Ngân hàng Agribank; 01 thẻ ATM Ngân hàng TP Bank đều mang tên Nhữ Thị Hiệp;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280;
- 01 (một) xe mô tô biển số 61B1 – 944.09;
- 01 (một) tivi hiệu Samsung 49 inches, màn hình cong màu đen;
- 01 (một) thẻ ATM Ngân hàng Seabank;
- 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61B1 – 502.81;
- 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 17/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã BC kết luận: 01 (một) tivi hiệu Samsung 49 inches, màn hình cong màu đen trị giá 18.360.000 đồng (mười tám triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Đối với xe mô tô biển số 61B1 – 944.09 do cha của Q là ông Nguyễn Mạnh Q1 đứng tên chủ sở hữu. Ngày 14/7/2018, ông Q1 để xe ở nhà, Q tự ý lấy xe đi làm phương tiện trộm cắp tài sản ông Q1 không biết.

Đối với tivi hiệu Samsung 49 inches, màn hình cong màu đen, do màn hình bị nứt, không sử dụng được nên ông P không đồng ý nhận lại. Ông P yêu cầu K và Q bồi thường số tiền 18.360.000 đồng (mười tám triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng). Ngày 08/8/2018, mẹ của K là bà Nguyễn Thị Mỹ H và mẹ của Q là bà Nguyễn Thị Thanh T mỗi người bồi thường cho ông P số tiền 9.180.000 đồng (chín triệu một trăm tám mươi nghìn đồng), ông P không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho K và Quân.

Ngày 06/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã BC ra Quyết định xử lý vật chứng số 265, 266 trao trả cho:

- Ông Nguyễn Mạnh Q1: 01 (một) xe mô tô hiệu raider, màu đỏ - đen, biển số 61B1 – 944.09;

- Ông Đào Thanh P: 5.000.000 đồng (năm triệu đồng); 01 (một) cái bóp da màu đỏ trong đó có 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61G1 – 533.10; 01 thẻ bảo hiểm y tế; 01 chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe; 02 thẻ ATM Ngân hàng Agribank; 01 thẻ ATM Ngân hàng TP Bank đều mang tên Nhữ Thị Hiệp;

- Huỳnh Minh K: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 230 màu đen là tài sản cá nhân của Kiệt;

- Nguyễn Hoàng Q: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280, 2.000.000 đồng (hai triệu đồng); 01 (một) thẻ ATM Ngân hàng Seabank; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61B1 – 502.81 là tài sản cá nhân của Quân;

- Bà Nguyễn Thị Mỹ H: 01 (một) tivi hiệu Samsung 49 inches, màn hình cong màu đen (màn hình bị nứt).

Tại bản Cáo trạng số 180/CT-VKSBC ngày 10/10/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã BC, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Huỳnh Minh K về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và bị cáo Nguyễn Hoàng Q về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã BC trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Huỳnh Minh K và Nguyễn Hoàng Q về tội: “Trộm cắp tài sản” và đề nghị:

+ Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Minh K mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Q mức án tù 10 đến 12 tháng tù.

+ Về vật chứng đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 móc không có ổ khóa bằng kim loại.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và thừa nhận hành vi của mình như lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Mỹ H bà Nguyễn Thị Thanh T trình bày: Bà H là mẹ ruột của bị cáo Kiệt, bà T là mẹ ruột của bị cáo Quân. Bà H và bà T mỗi người đã đứng ra bồi thường cho ông P số tiền 9.180.000 đồng (chín triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) thay cho các bị cáo. Bà H và bà T không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền này. Đối với ti vi hiệu Samsung 49 inches, màn hình cong màu đen, ông P không đồng ý nhận lại vì bị hư màn hình. Hiện nay Cơ quan điều tra đã giao tivi này cho bà H và bà T. Tuy nhiên, bà T không nhận nên bà H đã nhận chiếc tivi này.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thị xã BC, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã BC: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, các bị cáo Huỳnh Minh K và Nguyễn Hoàng Q cùng khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 14/7/2018 tại nhà của ông Đào Thanh P thuộc ấp Bến Giàng, xã Phú A,

thị xã BC, tỉnh Bình Dương, các bị cáo cùng có hành vi dùng cây tua vít mang theo trong người để cạy phá ổ khóa nhà ông P và đột nhập vào bên trong lén lút lấy trộm số tiền mặt 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) rồi bỏ đi. Sau đó, các bị cáo tiếp tục quay lại nhà ông P lén lút lấy trộm 01 (một) tivi hiệu Samsung 49 inches, màn hình cong màu đen trị giá 18.360.000 đồng (mười tám triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 23.360.000 đồng (hai mươi ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Các bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng mô tả. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ.

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, các bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức tham lam, liều lĩnh và xem thường pháp luật.

Hành vi lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của bị hại trong việc quản lý, trông coi tài sản, các bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của người bị hại với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 23.360.000 đồng (hai mươi ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng). Hành vi này đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Riêng đối với bị cáo Huỳnh Minh K, do bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà ngày 14/7/2018 lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do đó, bản Cáo trạng 180/CT-VKSBC ngày 10/10/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã BC truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất của đồng phạm: Đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau tham gia thực hiện tội phạm một cách tích cực. Trong đó, bị cáo K là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Q thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo liên tiếp thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản của một bị hại trong cùng một khoảng thời gian, địa điểm và thay nhau đứng ngoài cảnh giới cho bị cáo còn lại là người trực tiếp thực hiện tội phạm. Do đó, vai trò của các bị cáo là ngang nhau trong việc thực hiện tội phạm. Vì vậy, đối với các bị cáo cần

phải có một mức hình phạt thật nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của từng bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội. Do vậy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội trong một khoảng thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt gồm: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo K và Q đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải; các bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại. Đồng thời được người bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho cả 02 bị cáo. Do đó, các bị cáo K và Q được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với bị cáo Kiệt: Gia đình của bị cáo Kiệt có bà ngoại là Nguyễn Thị Thảo là bà mẹ Việt Nam anh hùng nên được xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Đối với bị cáo Q phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo Q được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Xét thấy, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo Huỳnh Minh K và Nguyễn Hoàng Q là tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu raider, màu đỏ - đen, biển số 61B1 – 944.09 là tài sản thuộc sở hữu của ông Nguyễn Mạnh Q1. Ông Q1 không biết việc các bị cáo Q sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã BC trả lại cho ông Q1 là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với 01 (một) tivi hiệu Samsung 49 inches, màn hình cong màu đen là vật chứng của vụ án. Bà H và bà T đã đứng ra thay cho các bị cáo bồi thường toàn bộ giá trị tài sản này cho bị hại. Ông P không đồng ý nhận lại chiếc Tivi này. Do đó, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã BC đã giao Tivi này cho bà H và bà T. Tuy nhiên, bà T không nhận nên bà H đã nhận chiếc Tivi này. Bà

T và bà H không có tranh chấp hoặc yêu cầu nào về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 01 móc không có ổ khóa bằng kim loại là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Huỳnh Minh K.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Q.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Minh K và Nguyễn Hoàng Q phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2018.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Q 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/7/2018 đến ngày 25/7/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 móc không có ổ khóa bằng kim loại.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2018 giữa Công an thị xã BC với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã BC, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Huỳnh Minh K và Nguyễn Hoàng Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã BC;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thị xã BC;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- CA thị xã BC;
- Lưu: HSYA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đậu Thị T